**Tiết 3**

**Hoạt động trải nghiệm 2**

**HĐGD THEO CHỦ ĐỀ: AN TOÀN KHI GIAO TIẾP TRÊN MẠNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Biết cách giao tiếp an toàn trên mạng trong một số tình hưống cụ thể

- Thiết kế được Cẩm nang an toàn khi giao tiếp trên mạng

- Phát triển khả năng sáng tạo, kĩ năng làm việc nhóm

**2. Năng lực chung**

- NL tự chủ và tự học làm được sản phẩm, NL giao tiếp và hợp tác cùng bạn trong học tập, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo.

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ học tập, trách nhiệm với nhiệm vụ học tập được giao.

*\* GD QPAN:*An toàn khi giao tiếp trên mạng và phòng chống hỏa hoạn

**II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Giáo viên:** Clip giới thiệu bài**,** Clip quy tắc an toàn |  |
| **2. Học sinh: Giấy, bút, bút màu, keo, kéo** | |  |

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY –HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **A. Hoạt động khởi động** - Cho HS xem clip: Quy định giao tiếp trên mạng xã hội. - Em có suy nghĩ gì sau khi xem clip?  - Từ chía sẻ, GV giới thiệu bài. | - HS xem clip  - HS chia sẻ ý kiến. |
| **B. Hoạt động khám phá**  **\* Thực hành giao tiếp an toàn trên mạng**  **a) Mục tiêu:**  **- HS đóng vai để sử lí các tình huống từ đó rút ra được bài học.**  **b) Cách tiến hành**  - **GV tổ chức hoạt động nhóm đôi (thảo luận xử lí các tình huống)**  **- GV trình chiếu PowerPoint từng tình huống cho HS thảo luận xử lí.**  **- GV quan sát, hỗ trợ khi HS cần.**  **- GV mời một số nhóm lên đóng vai xử lí tình huống.**  **- GV cùng lắng nghe, chia sẻ.**  **- Qua các tình huống em rút ra được bài học gì?**  **- GV tổng kết:** Khi giao tiếp trên mạng, chúng ta có thể gặp rất nhiều những nguy cơ mất an toàn như bị sử dụng ảnh hoặc thông tin cá nhân với mục đích xấu, bị lôi kéo vào những thứ độc hại... Các em cần cảnh giác, cân nhắc trước mọi tình huống và luôn thực hành giao tiếp an toàn trên mạng**. (Kết hợp hình ảnh minh họa).** | **- HS chia nhóm.**    **- HS đọc tình huống, thảo luận nhóm đôi, xử lí từng tình huống.**  - N**hóm khác bổ sung ý kiến.**  **- Đại diện một số nhóm lên đóng vai xử lí.**  **- Các HS khác bổ sung ý kiến.**  **- HS chia sẻ.**  **- HS lắng nghe, ghi nhận thông tin.** |
| **C. Hoạt động thực hành - luyện tập**  **\* Làm Cẩm nang an toàn khi giao tiếp trên mạng**  **a) Mục tiêu:**  **-** HS làm được Cẩm nang an toàn khi giao tiếp trên mạng thể hiện những điều cần lưu ý để đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng.  **b) Cách tiến hành**  **- GV tổ chức cho HS** xác định các lưu ý để đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng thông qua clip ngắn.  **- GV kết luận chung.**  **\* GV tổ chức cho HS làm cẩm nang an toàn khi giao tiếp**  **- GV yêu cầu HS thiết kế cẩm nang.**  **- GV quan sát, hỗ trợ HS khi cần**  **- GV tổ chức trưng bày cẩm nang của mình, khen ngợi sự sáng tạo của HS.**  **- GV kết luận:** Nếu không thực hiện những lưu ý để đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng, các em có thể gặp nhiều rủi ro và hệ quả khó lường. Cẩm nang an toàn khi giao tiếp trên mạng giống như một bị kíp để các em ghi nhớ và áp dụng khi giao tiếp trên mạng trong cuộc sống hằng ngày. | **- HS xem clip, chia sẻ các lưu ý để đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng.**  **- HS cùng thảo luận, lên ý tưởng làm cẩm nang.**  **- HS tự làm cẩm nang bằng các chất liệu khác nhau: Giấy màu, giấy bìa, bìa carton, …**  - HS trưng bày trên bàn, bảng lớp, ….  - HS lắng nghe. |
| **D. Hoạt động vận dụng**  - ở nhà em có được bố mẹ cho sử dụng inter nét không?  - Em lên mạng để làm gì? Làm thế nào để sử dụng mạng Internets an toàn?  - Khi có người gạ con xem những trang mạng có nội dung không lành mạnh thì con xử lí như  thế nào?  *\* GD QPAN:* Khi sử dụng internet con cần sử dụng đúng mục đích như xem phim, các chương trình giải trí lành mạnh, tìm kiếm thông tin phục vụ cho việc học, tra cứu kiến thức...Tránh xem những nội dung không phù hợp với lứa tuổi. Khi có người gã gẫm xem nội dung không lành mạnh con cần trao đổi với người lớn để được tư vấn giúp đỡ  - GV nhắc nhở HS chủ động trong các tình huống cụ thể trên không gian mạng, chia sẻ bài học của mình với người thân. | - có  - xem phim, ….  - Từ chối,…  - HS lắng nghe  - HS vận dụng thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *(nếu có)*

........................................................................................................................................................................................................................................................................

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**